

TRƯỜNG: THCS

Tổ: Toán lý

Họ và tên giáo viên:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN (Phụ lục III)
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN CÔNG NGHỆ, Lớp 6
 Năm học 2021-2022

I. Kế hoạch dạy học**1. Phân phối chương trình**

Stt	Bài học	Số tiết	Số tiết PPCT	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Thiết bị dạy học	Địa điểm	Điều chỉnh
1	Bài 1: Khái quát nhà ở.	2	1, 2	Tuần 1, 2	T1: 1. Kiến thức: - Nêu được vai trò của nhà ở. - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở. 2. Năng lực: - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được vai trò của nhà ở. Nhận biết được đặc điểm chung của nhà ở. 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. T2: 1. Kiến thức - Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam. - Sử dụng công nghệ: Phân biệt được các kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam. 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động			
2	Bài 2: Xây dựng nhà ở.	2	3,4	Tuần 3, 4	T1: 1. Kiến thức - Kể được tên một số vật liệu phổ biến được sử dụng trong xây dựng nhà ở. 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được tên một số vật liệu phổ biến được sử dụng trong xây dựng nhà ở. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được vật liệu trong xây dựng nhà ở. - Thiết kế kỹ thuật: Thiết kế được ngôi nhà với các phòng chức năng phù hợp với các thành viên trong gia đình. 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					T2: 1. Kiến thức - Mô tả một số bước chính trong xây dựng nhà ở. 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số bước chính trong xây dựng nhà ở. - Thiết kế công nghệ: Thiết kế được ngôi nhà với các phòng chức năng phù hợp với các thành viên trong gia đình. 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.			
3	Bài 3: Ngôi nhà thông minh.	2	5, 6	Tuần 5, 6	T1 1. Kiến thức - Mô tả được những đặc điểm cơ bản của ngôi nhà thông minh. 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của ngôi nhà thông minh. 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. T2:	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					1. Kiến thức - Nhận biết được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình. 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình. - Sử dụng công nghệ: Sử dụng được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, có hiệu quả - Sử dụng được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, có hiệu quả 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.			
4	Bài 4 Thực phẩm và dinh dưỡng.	2	7	Tuần 7	T1: 1. Kiến thức - Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính - Trình bày được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người. 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính. Nhận biết được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người.	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được thực phẩm phù hợp với cơ thể. - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. 3. Phẩm chất <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. 			
5	Ôn tập.	1	8	Tuần 8	T1: 1. Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống khái quát về kiến thức nhà ở, xây dựng nhà ở, ngôi nhà thông minh và nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, trình bày được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người. 2. Năng lực: <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến nhà ở, xây dựng nhà ở gia đình và thực phẩm giá trị dinh dưỡng của thực phẩm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra 3. Phẩm chất <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào 	Bảng phụ, bộ câu hỏi ôn tập	Lớp học	

					thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực các hoạt động.			
6	Kiểm tra giữa kì 1	1	9	Tuần 9		Đề kiểm tra	Lớp học	
7	Bài 4: Thực phẩm và dinh dưỡng.	1	10	Tuần 10	T2: 1. Kiến thức - Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. - Sử dụng công nghệ: Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.	Đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu	Lớp học	
8	Bài 5: Bảo quản và chế biến thực phẩm.	3	11, 12, 13	Tuần 11, 12, 13	T1 1. Kiến thức - <i>Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm.</i> - <i>Trình bày được một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến.</i>	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

				<p>- Trình bày được những vấn đề cơ bản về vệ sinh an toàn thực phẩm.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. Nhận biết được một số phương pháp bảo quản phổ biến. Nhận biết được những vấn đề cơ bản về vệ sinh an toàn thực phẩm.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: Thực hiện các biện pháp giữ vệ sinh an toàn thực phẩm.</p> <p>- Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p> <p>T2:</p> <p>1. Kiến thức</p> <p>- Trình bày được một số phương pháp chế biến thực phẩm phổ biến.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số phương pháp bảo quản, chế biến thực phẩm phổ biến.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: Lựa chọn và chế biến được</p>			
--	--	--	--	---	--	--	--

					<p><i>món ăn đơn giản theo phương pháp không sử dụng nhiệt.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. <p>T3:</p> <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn và chế biến được món ăn không sử dụng nhiệt <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận về món sa-lát hoa quả, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống 			
9	Bài 6: Dự án: Bữa ăn kết nối yêu	1	14	Tuần 14	<p>T1 :</p> <p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính</i> 	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

	thương.				<p>và lên được thực đơn cho một bữa ăn gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế biến được một món ăn có trong thực đơn gia đình <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được quá trình tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính và lên được thực đơn cho một bữa ăn gia đình. Nhận biết được quy trình chế biến được một món ăn có trong thực đơn gia đình - Sử dụng công nghệ: Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính và lên được thực đơn cho một bữa ăn gia đình. - Chế biến được một món ăn có trong thực đơn gia đình - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. Đưa ra nhận xét món ăn sau khi chế biến. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. 			
10	Bài 7: Trang phục trong đời sống.	2	15, 16	Tuần 15, 16	<p>T1:</p> <p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. 	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

				<p>- Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: Phân loại được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p> <p>T1:</p> <p>1. Kiến thức</p> <p>- Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục.</p> <p>- Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: <i>Lựa chọn loại vải phù hợp để may mặc.</i></p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p>			
--	--	--	--	---	--	--	--

					- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.			
11	Ôn tập	1	17	Tuần 17	T1: 1. Kiến thức: Hệ thống lại kiến thức biết cách ăn uống khoa học hợp lý, trang phục trong đời sống, bảo quản và chế biến thực phẩm, tính toán sơ bộ về dinh dưỡng, chỉ tiêu hợp lý cho thực đơn gia đình. 2. Năng lực: - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến ăn uống khoa học, trang phục trong đời sống, dinh dưỡng thực đơn, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.	Bảng phụ, bộ câu hỏi ôn tập	Lớp học	
12	Kiểm tra học kì I	1	18	Tuần 18		Đề kiểm tra	Lớp học	
13	Bài 8: Sử dụng và bảo quản trang phục.	3	19, 20, 21	Tuần 19, 10, 21	T1: 1. Kiến thức - Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

				<p>kiện tài chính của gia đình</p> <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được cách lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. <p>T2:</p> <p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được một số loại hình trang phục thông dụng <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được quy trình sử dụng được một số loại hình trang phục thông dụng. - Sử dụng công nghệ: Sử dụng được một số loại hình trang phục thông dụng <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. 			
--	--	--	--	---	--	--	--

					T3: 1. Kiến thức - Bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được quy trình sử dụng và bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng. - Sử dụng công nghệ: Bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.			
14	Bài 9: Trang phục	1	22	Tuần 22	T1: 1. Kiến thức <i>- Trình bày được những kiến thức cơ bản về thời trang.</i> <i>- Nhận ra và bước đầu hình thành phong cách thời trang của bản thân</i> 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: <i>Nhận biết được những kiến thức cơ bản về thời trang. Nhận biết được phong cách thời trang.</i> - Sử dụng công nghệ: <i>Nhận ra và bước đầu hình thành phong cách thời trang của bản thân</i>	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					<p>- Đánh giá công nghệ: Đánh giá được xu hướng, phong cách thời trang</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p>			
15	Bài 10: Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình.	3	23, 24	Tuần 23, 24	<p>T1:</p> <p>1. Kiến thức</p> <p>- Kể được tên một số đồ dùng điện trong gia đình.</p> <p>- Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật của đồ dùng điện trong gia đình.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của một số đồ dùng điện trong gia đình. Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện gia đình.</p> <p>- Giao tiếp công nghệ: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật của đồ dùng điện trong gia đình.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p>	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	
15	Ôn tập.	1	25	Tuần 25	<p>T1:</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>Hệ thống lại kiến thức về sử dụng và bảo quản trang</p>	Bảng phụ, bộ câu hỏi ôn tập	Lớp học	

					<p>phục, trang phục và khái niệm về đồ điện trong gia đình</p> <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến sử dụng và bảo quản trang phục và khái niệm về đồ dùng điện trong gia đình, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. 			
16	Kiểm tra giữa kì 2	1	26	Tuần 26		Đề kiểm tra	Lớp học	
17	Bài 10: Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình.	3	27	Tuần 27	<p>T1:</p> <p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên một số đồ dùng điện trong gia đình. - Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật của đồ dùng điện trong gia đình. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của một số đồ dùng điện trong gia đình. Nhận biết được nguyên lý làm việc và 	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					<p>công dụng của một số đồ dùng điện gia đình.</p> <p>- Giao tiếp công nghệ: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật của đồ dùng điện trong gia đình.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p> <p>T2:</p> <p>1. Kiến thức</p> <p>- Nêu được cách lựa chọn và một số lưu ý khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình an toàn và hiệu quả.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được cách lựa chọn một số đồ dùng điện trong gia đình.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện gia đình.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động</p>			
18	Bài 11: Đèn điện.	2	28, 29	Tuần 28, 29	<p>T1:</p> <p>1. Kiến thức</p> <p>- Nhận biết được các bộ phận chính của một số đèn điện.</p>	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

				<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được nguyên lý làm việc của một số đèn điện. - Lựa chọn và sử dụng được đèn điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được các bộ phận chính của đèn điện. Nhận biết được nguyên lý làm việc của một số đèn điện. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn và sử dụng được các loại bóng đèn đúng cách, tiết kiệm và an toàn. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. <p>T2:</p> <p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân loại các loại bóng đèn. - Đọc được và giải thích các thông số kỹ thuật ghi trên các loại bóng đèn. - Tự chuẩn bị được dụng cụ và vật liệu thực hành. - Quan sát và chỉ ra được chức năng của các bộ phận chính của mỗi bóng đèn. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết và phân loại các loại bóng đèn. Nhận biết được chức năng các bộ phận chính của mỗi bóng đèn. 			
--	--	--	--	--	--	--	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Giao tiếp công nghệ: Đọc được và giải thích các thông số kỹ thuật ghi trên các loại bóng đèn. - Đánh giá công nghệ: Đánh giá được chất lượng của một số loại bóng đèn. - Sử dụng công nghệ: Quan sát và chỉ ra được chức năng của các bộ phận chính của mỗi bóng đèn 3. Phẩm chất <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. 			
19	Bài 12: Nồi cơm điện.	1	30	Tuần 30	T1: 1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và nêu được chức năng các bộ phận chính của nồi cơm điện. - Vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lý làm việc và công dụng của nồi cơm điện. - Đọc được thông số kỹ thuật, lựa chọn và sử dụng được nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn. 2. Năng lực <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của nồi cơm điện. Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của nồi cơm điện. - Giao tiếp công nghệ: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật nồi cơm điện. 	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế kỹ thuật: Vẽ được sơ đồ khối của nồi cơm điện. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn và sử dụng được nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn. 3. Phẩm chất <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động 			
20	Bài 13: Bếp hồng ngoại.	1	31	Tuần 31	T1: 1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và nêu được chức năng các bộ phận chính của bếp hồng ngoại. - Vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lý làm việc và công dụng của bếp hồng ngoại. - Đọc được thông số kỹ thuật, lựa chọn và sử dụng được bếp hồng ngoại đúng cách, tiết kiệm và an toàn. 2. Năng lực <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của bếp hồng ngoại. Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của bếp hồng ngoại. - Giao tiếp công nghệ: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật bếp hồng ngoại. - Thiết kế kỹ thuật: Vẽ được sơ đồ khối của bếp hồng ngoại. 	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					<p>- Sử dụng công nghệ: Lựa chọn và sử dụng được bếp hồng ngoại đúng cách, tiết kiệm và an toàn.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động</p>			
21	Bài 14: Dự án: An toàn và tiết kiệm điện năng trong gia đình.	2	32	Tuần 32	<p>T1:</p> <p>1. Kiến thức</p> <p>- Đánh giá được thực trạng sử dụng điện năng trong gia đình.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được quá trình đánh giá thực trạng sử dụng điện năng trong gia đình. Nhận biết được nguyên nhân gây lãng phí điện năng. Nhận biết được các biện pháp sử dụng điện năng an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: Tính toán được điện năng tiêu thụ, chi phí sử dụng điện trong một tháng của các đồ dùng điện. So sánh với tổng chi phí điện mà gia đình phải trả thông qua hóa đơn tiền điện. Đề xuất việc làm cụ thể để sử dụng điện năng trong gia đình an toàn, tiết kiệm và hiệu quả</p> <p>- Giao tiếp công nghệ: Đọc và hiểu được các kí hiệu an toàn điện trên các thiết bị điện.</p> <p>3. Phẩm chất</p>	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					<ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. 			
22	Ôn tập.	1	33	Tuần 33	<p>T1:</p> <p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa kiến thức về trang phục và thời trang - Hệ thống hóa kiến thức về đồ dùng điện trong gia đình. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được thời trang trong cuộc sống. Nhận biết được sử dụng và bảo quản trang phục. Nhận biết được thời trang. Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính. Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình. - Đánh giá công nghệ: Đánh giá việc lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi và công việc. Lựa chọn được đồ dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn. - Thiết kế kỹ thuật: Vẽ được sơ đồ khối của một số đồ dùng điện. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được phương pháp sử dụng và bảo quản trang phục phù hợp. Xây dựng phong cách thời trang phù hợp với bản thân và các thành viên trong gia đình. Sử dụng được một số đồ 	Bảng phụ, bộ câu hỏi ôn tập	Lớp học	

					dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn. 3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực các hoạt động.			
23	Kiểm tra học kỳ 2	1	34	Tuần 34		Đề kiểm tra	Lớp học	
24	Bài 14: Dự án: An toàn và tiết kiệm điện năng trong gia đình.	2	35	Tuần 35	T2: 1. Kiến thức: - Đề xuất việc làm cụ thể để sử dụng điện năng trong gia đình an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. 2. Năng lực - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được quá trình đánh giá thực trạng sử dụng điện năng trong gia đình. Nhận biết được nguyên nhân gây lãng phí điện năng. Nhận biết được các biện pháp sử dụng điện năng an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. - Sử dụng công nghệ: Tính toán được điện năng tiêu thụ, chi phí sử dụng điện trong một tháng của các đồ dùng điện. So sánh với tổng chi phí điện mà gia đình phải trả thông qua hóa đơn tiền điện. Đề xuất việc làm cụ thể để sử dụng điện năng trong gia đình an toàn, tiết kiệm và hiệu quả - Giao tiếp công nghệ: Đọc và hiểu được các kí hiệu an toàn điện trên các thiết bị điện.	Phiếu học tập, ảnh, powerpoint	Lớp học	

					3. Phẩm chất - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.			
--	--	--	--	--	---	--	--	--

II. Nhiệm vụ khác (nếu có)

TỔ TRƯỞNG
(Kí và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2021
GIÁO VIÊN
(Kí và ghi rõ họ tên)